TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 51/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 28-6-2023.
V/v: *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Vũ.

Các hội thẩm nhân dân:

1, Ông Bùi Hoàng Sơn.

2, Ông Lương Tú Huân.

-Thư ký phiên Tòa: Ông Phan Việt Tiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai – Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2023 tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên toà xét xử công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 52/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/02/2023 về việc *"Kiện ly hôn và tranh chấp nuôi con chung"*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐST-HNGĐ ngày 22/5/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 33/2023/QĐST-HNGĐ ngày 09/6/2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị L, sinh năm: 1990. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn a, xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1995. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Nơi cư trú: Thôn a, xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án chị L là nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vương Thị L và anh Nguyễn Văn Q về sống chung với nhau từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk, kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, sau khi về sống chung hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu

thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q nghiện ma túy, không lo cho gia đình, chị L khuyên can thì xảy ra nhiều cuộc cãi vã, đánh đập làm mất tình cảm vợ chồng, hiện chị L và anh Q đã sống ly thân, cuộc sống không thể kéo dài được nữa, nay chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Chị L và anh Q có 03 con chung là Nguyễn Quốc Ngh, sinh ngày 28/8/2012, Nguyễn Bảo Â, sinh ngày 14/8/2016 và Nguyễn Thị Hoa H, sinh ngày 26/10/2019. Sau khi sống ly thân chị L là người nuôi con, nay ly hôn chị L có nguyện vọng tiếp tục nuôi cả 03 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung.

Quá trình điều tra thu thập tài liệu, chứng cứ anh Nguyễn Văn Q là bị đơn: Cố tình lẩn tránh, không hợp tác nên không ghi nhận được ý kiến của anh Q và anh Q cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào có liên quan đến vụ án cũng như không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ, Tòa án thực hiện đầy đủ và đúng trình tự theo quy định của pháp luật về tố tụng. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của đương sự có trong hồ sơ vụ án do chủ tọa phiên tòa đã công bố tại phiên tòa thể hiện việc chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Q là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình. Cho chị L ly hôn với anh Q, tiếp tục giao các con chung cho chị L nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Pháp luật về tố tụng: Việc chị Vương Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Q, Toà án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập các đương sự đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Q vẫn vắng mặt không có lý do, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên Tòa án không thể tiến hành công khai chứng cứ và hòa giải giữa các đương sự được mà tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng tại nơi anh Q cư trú. Căn cứ khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét

xử vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2]. Pháp luật về nội dung:

2.1, Về hôn nhân: Chị Vương Thị L và anh Nguyễn Văn Q về sống chung với nhau từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện E, tỉnh Đăk Lăk theo giấy chứng nhận kết hôn số 40/KH ngày 07/10/2015. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Q chơi bời và nghiện ma túy, chị L khuyên can thì xảy ra nhiều cuộc cãi vã, đánh đập làm mất tình cảm vợ chồng, hiện chị L và anh Q đã sống ly thân, nay chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Q.

Căn cứ vào lời khai của đương sự và qua xác minh tại chính quyền địa phương thì chị L và anh Q thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Q là người nghiện ma túy, hiện tại hai người đã sống ly thân. Do đó, xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh Q ngày càng trầm trọng, giữa hai người không còn thương yêu, chăm sóc, quý trọng lẫn nhau, thực tế hôn nhân không còn tồn tại. Vì vậy, việc chị L yêu cầu ly hôn với anh Q là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

2.2, Về con chung: Chị L và anh Q có 03 con chung. Nhận thấy, sau khi sống ly thân chị L là người trực tiếp nuôi con, nay ly hôn chị L có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con, nên cần giao các con chung là Nguyễn Quốc Ngh, sinh ngày 28/8/2012, Nguyễn Bảo Â, sinh ngày 14/8/2016 và Nguyễn Thị Hoa H, sinh ngày 26/10/2019 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi là phù hợp.

2.3, Về cấp dưỡng nuôi con: Hiện tại chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập xem xét.

Anh Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4, Về tài sản và nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung, nên không đề cập xem xét.

[3]. Về án phí: Chị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng chị L là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Vương Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Q.

2. Về nuôi con chung: Căn cứ vào Điều 58; Điều 81; Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

2.1. Giao các con chung là Nguyễn Quốc Ngh, sinh ngày 28/8/2012, Nguyễn Bảo Â, sinh ngày 14/8/2016 và Nguyễn Thị Hoa H, sinh ngày 26/10/2019 cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên không đề cập xem xét.

Anh Q có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết về tài sản và nợ chung, nên không đề cập xem xét.

4. Về án phí: Chị Vương Thị L thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đăk Lăk;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện Ea H'Leo;
- UBND xã C, huyện E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Huy Vũ